

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NP
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40 /2022/HS-ST**

Ngày 14 - 04 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dưa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Khoàng Văn Sơn và ông Hồ Chữ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện NP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên; Mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 28/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 04/4/2022 đối với bị cáo:

Vàng A K; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1978 tại huyện S, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Bản NB 1, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vàng A Vàng (đã chết) và con bà: Lý Thị Dưa, sinh năm 1925; Bị cáo có vợ là Thào Thị B, sinh năm 1980 và có 05 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên xử phạt 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 15/12/2019 chấp hành xong án phạt tù về sinh sống tại địa phương, đã đương nhiên xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2021 tại Công an huyện NP cho tới nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A K: Ông Lương Văn Bình là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 27/12/2021, Vàng A K đi bộ một mình từ nhà ở bản NB 1, xã NB, huyện NP đến khu vực Mốc 56 biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận bản Púng Pá Kha, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên với mục

đích mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi Vàng A K gặp và mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ với số tiền 1.500.000 đồng. Quá trình giao dịch mua bán Vàng A K chỉ bỏ tiền ra mua số Heroine và thuốc phiện, còn số viên Methamphetamine do người đàn ông bán ma túy cho thêm Vàng A K. Sau khi mua được ma túy đang trên đường trở về thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng Nà Bùng và Công an huyện NP bắt quả tang vào hồi 18 giờ 30 phút 27/12/2021. Tổ công tác đã thu giữ tại tay trái Vàng A K 03 gói ni lông màu trắng có chứa chất ma túy, K khai nhận đó là ma túy do K mua về để sử dụng cho bản thân. Vật chứng bị thu giữ gồm 01 gói ni lông màu trắng mở bên trong có chứa chất bột dạng nén màu trắng nghi là Heroine, 01 gói ni lông màu đỏ trắng mở bên trong có chứa chất dẻo màu nâu đen có mùi hắc nghi là thuốc phiện và 01 gói ni lông màu trắng mở bên trong có chứa 20 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp.

Ngày 28/12/2021 Công an huyện NP đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy thu giữ được của Vàng A K, khối lượng vật chứng nghi Heroine là 10,45 gam; khối lượng vật chứng nghi thuốc phiện là 9,80 gam và khối lượng vật chứng nghi ma túy tổng hợp là 1,94 gam.

Bản kết luận giám định số: 130/GĐ-PC09, ngày 08/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- + Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A K gửi đến giám định là chất ma túy. Loại Heroine.

- + Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A K gửi đến giám định là chất ma túy. Loại Methamphetamine.

- + Mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A K gửi đến giám định là chất ma túy. Loại Thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKSNP ngày 28/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị can Vàng A K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Vàng A K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bị cáo Vàng A K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng A K mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 10 gam Heroine, 7,62 gam thuốc phiện và 1,49 gam Methamphetamine (sau khi trừ mẫu gửi giám định).

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ông Lương Văn Bình là người bào chữa cho bị cáo Vàng A K nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên cần xem xét bị cáo Vàng A K là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, xử phạt cho bị cáo Vàng A K mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Đồng thời xem xét hoàn cảnh gia đình miễn áp dụng hình phạt bổ sung và án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A K.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện NP, không bổ sung gì với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 27/12/2021, tại khu vực Mốc 56 biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản Púng Pá Kha, xã NB, huyện NP, Vàng A K đã bị tổ công tác Đoàn Biên phòng NB phối hợp với Công an huyện NP bắt quả tang K đang có hành vi tàng trữ trái phép 10,45 gam Heroine, 9,80 gam thuốc phiện và 1,94 gam Methamphetamine Vàng A K khai mục đích mua số ma túy bị thu giữ trên là để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định ngày 28/12/2021; Kết luận giám định số: 130/GĐ-PC09, ngày 08/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. Bị cáo Vàng A K đã có hành vi tàng trữ trái phép 03 chất ma túy gồm 10,45 gam Heroine; 1,94 gam Methamphetamine và 9,80 gam thuốc phiện. Theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về việc tính tổng khối lượng các chất ma túy thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Heroine,

Methamphetamine và nhựa thuốc phiện so với mức tối thiểu đối với từng chất được quy định tại khoản 3 của Điều 249 Bộ luật hình sự, như sau:

$10,45\text{g} \times 100\% : 30\text{g} = 34,83\%$; $1,94\text{g} \times 100\% : 30 = 6,47\%$ và $9,8\text{g} \times 100\% : 1000 = 0,98\%$; Tổng tỉ lệ phần trăm của 3 chất ma túy là 42,28% (dưới 100%). Vì vậy Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Vàng A K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo Vàng A K là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo Vàng A K đã tiếp tay cho những kẻ mua bán trái phép chất ma túy, đi ngược lại với đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma túy và nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Vàng A K từ nhỏ không được đi học, do không chịu rèn luyện bản thân và hiểu biết pháp luật hạn chế nên bị cáo đã sớm nghiện chất ma túy, năm 2017 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện NP xử phạt 42 tháng tù về cùng tội, đến thời điểm bị cáo phạm tội trong vụ án này bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Vàng A K không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[6] Xét đề nghị và luận tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt cho bị cáo Vàng A K mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; Cần

được xem xét để áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xét thấy bị cáo Vàng A K là người nghiện ma túy, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Vàng A K khai nhận đã mua ma túy của 01 người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi không quen biết tại khu vực Mốc 56 biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản Púng Pá Kha, xã NB, huyện NP. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh và xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án: gồm 10 gam Heroine, 7,62 gam thuốc phiện và 1,49 gam Methamphetamine (Sau khi trừ mẫu gửi giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: HĐXX xét thấy gia đình bị cáo Vàng A K là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vàng A K được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố Vàng A K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vàng A K 08 (Tám) năm tù, kể từ ngày bắt: 27/12/2021.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên tịch thu tiêu hủy 10 gam Heroine, 7,62 gam thuốc phiện và 1,49 gam Methamphetamine (Sau khi trừ mẫu gửi giám định) cùng toàn bộ phần giấy ni lông, phong bì niêm phong cũ của Đoàn biên phòng NB, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016: Bị cáo Vàng A K được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện NP;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NP;
- CQTHAHS huyện NP;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện NP;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện NP;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vàng Thị Dưa